

# DUNG DỊCH LATEX: LATICRETE 4237

## 4237 Thin Set Mortar Additive



### 1. TÊN SẢN PHẨM

Dung dịch latex LATICRETE® 4237

### 2. NHÀ SẢN XUẤT / PHÂN PHỐI

**LATICRETE South East Asia Pte Ltd**

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

### 3. MÔ TẢ SẢN PHẨM

LATICRETE® 4237 là dung dịch latex được thiết kế đặc biệt để sử dụng với bột vữa dán gạch LATICRETE® 211 tạo nên hỗn hợp vữa dán gạch có độ dày mỏng từ 3mm và lớp vữa dày đến 15mm. Sử dụng để ốp lát tất cả các loại gạch ceramic, đá tự nhiên và nhân tạo. Bên cạnh đó sản phẩm còn có thể sử dụng với xi măng Portland để tạo lớp bám dính cho lớp vữa cán nền, kết hợp với các loại vữa dán gạch khác để tăng cường một số tính chất và thời gian mở cửa vữa dài hơn. Để gia tăng thời gian mở ở các quốc gia nhiệt đới hoặc điều kiện khắc nghiệt, vui lòng liên hệ bộ phận dịch vụ kỹ thuật của LATICRETE để biết thêm chi tiết.

#### Ứng dụng

Sử dụng để ốp lát tất cả các loại gạch ceramic, gạch xây, đá tự nhiên và nhân tạo. Dung dịch latex LATICRETE® 4237 mang lại tính kinh tế và tiến độ thi công nhanh cho vữa dán gạch với độ bền vĩnh cửu, khả năng kháng nước cao.

#### Ưu điểm

- Độ bám dính cao – cao hơn 250% so với tiêu chuẩn ANSI A118.4
- Độ đàn hồi và khả năng chống va chạm tốt; có thể sử dụng cho các khu vực chịu tải trọng nặng
- Có khả năng chịu được thời tiết khắc nghiệt, phù hợp cả hạng mục trong nhà và ngoài trời.
- Sử dụng ở hầu hết các loại hạng mục và chất lượng đã được chứng minh hơn 50 năm qua.
- An toàn, kinh tế và dễ dàng sử dụng, không độc hại, không cháy.
- Đề xuất sử dụng cho khu vực ẩm ướt và khô ráo

#### Các bề mặt ứng dụng thích hợp

- Bê tông
- Khối gạch xây
- Khối gạch block
- Lớp sàn cán vữa xi măng

### 1. PRODUCT NAME

LATICRETE® 4237 Thin Set Mortar Additive

### 2. MANUFACTURER/ DISTRIBUTOR

**LATICRETE South East Asia Pte Ltd**

No. 19 Sungei Kadut,

Street 6, Singapore 728864

Telephone : +65 6515 3028

Fax : +65 6515 3037

Internet : [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

### 3. PRODUCT DESCRIPTION

LATICRETE® 4237 Thin Set Mortar Additive is a specially designed latex additive for use with LATICRETE® 211 Crete Filler Powder to make high strength latex thin-set bed up to 3 mm and medium bed up to 15 mm mortars. For installing all types of ceramic tile and natural stone and agglomerates. Also for use with Portland cement to make slurry bond coats for mortar beds and with thin set mortars to give improved performance and longer open time. To achieve longer open time under tropical or desert conditions, contact your local LATICRETE Technical Services office

#### Uses

Used for installation of all types of ceramic tile, brick, stone and agglomerates. LATICRETE® 4237 Thin Set Mortar Additive offers the speed and economy of adhesives with the permanent, water resistant dependability of Portland cement.

#### Advantages

- Superior bond strength - 250% greater than ANSI A118.4
- Flexible and shock resistant; rated for extra heavy traffic conditions.
- Weather and frost resistant for interior and exterior use in all types of climates.
- Proven performance; used in all types of applications for over 50 years.
- Safe, economical and easy to use; non-hazardous, non-flammable.
- Recommended for wet and dry areas.

#### Suitable Substrates

- Concrete
- Brick Masonry
- Concrete Masonry
- Cement Mortar Beds



# DUNG DỊCH LATEX: LATICRETE 4237

## 4237 Thin Set Mortar Additive

- Tấm tường khô
- Đá mài gốc xi măng
- Tường tô vữa xi măng
- Tấm cemboard\*\*

- Bề mặt gạch men và đá hiện hữu

\* Tham khảo bộ phận kỹ thuật của Laticrete để có thông tin chi tiết

\*\* Tham khảo thêm các hướng dẫn thi công từ nhà sản xuất tấm cement board, và kiểm tra khả năng sử dụng ở ngoài trời

### Đóng gói

20l/can, 36 can/pallet

210l/phuy; 4 phuy/pallet

### Định mức sử dụng

5.1–6.0 m<sup>2</sup> cần 3.8 lít sản phẩm khi sử dụng bay có kích thước 6mm x 6mm.

### Hạn sử dụng

Trong vòng 2 năm kể từ ngày sản xuất với điều kiện bao bì còn nguyên vẹn và sản phẩm được bảo quản trong điều kiện khô ráo, thoáng mát nhiệt độ từ 0°C đến 43°C.

### Lưu ý

- Sử dụng vữa LATAPOXY® 300 cho công tác ốp lát đá marble, và các loại đá nhạy cảm với nước và các loại gạch đá có gia cường lưới phía sau.
- Sử dụng vữa màu trắng để ốp lát các loại đá sáng màu.
- Vữa ốp lát, vữa cán tạo phẳng, vữa chà ron không có chức năng thay thế cho các sản phẩm chống thấm. Tại các khu vực cần chống thấm, sử dụng sản phẩm LATICRETE® HydroBan trong dòng màng chống thấm để thi công.
- Chú ý: Bề mặt ốp lát phải đảm bảo cứng chắc, sạch sẽ, đủ điều kiện để ốp lát gạch, đá hoặc các vật liệu hoàn thiện khác. Độ chuyển vị của bề mặt dưới tác động của tĩnh tải, hoạt tải và những tải trọng tác động khác bao gồm cả tải tập trung không được vượt quá L/360 nếu lát gạch men hoặc L/480 nếu lát đá (L là kích thước của nhịp).

### Khuyến cáo

Tham khảo thêm tài liệu an toàn của sản phẩm

- Khi thời tiết lạnh, tránh việc đi lại trên bề mặt cho đến khi vữa khô hoàn toàn.
- Đợi 14 ngày kể từ ngày chà ron trước khi bơm nước vào bể chứa (ở 21°C).
- Để xa tầm tay trẻ em.

## 4. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

### Chứng nhận VOC/LEED



Sản phẩm này đã đạt chứng nhận về việc đảm bảo nguồn không khí trong lành trong nhà, cấp bởi Viện môi trường GREENGUARD theo chỉ tiêu về hàm lượng chất hữu cơ bay hơi của sản phẩm dạng hoàn thiện.

### Các tiêu chuẩn áp dụng

ANSI A118.4; EN 1348; TCVN 7899-2:2008

- Dry wall boards\*
- Cement Terrazzo
- Cement Plaster
- Cement Backer Board\*\*
- Ceramic Tile and Stone

\* Consult Laticrete Technical Services for more information.

\*\* Consult cement backer board manufacturer for specific installation recommendations and to verify acceptability for exterior use.

### Packaging

20l Pail, 36 per pallet

210l Drum; 4 drums per pallet

### Coverage

5.1–6.0 m<sup>2</sup> per 3.8 l using 6mm x 6mm square notch trowel.

### Shelf Life

Factory sealed containers of this product are guaranteed to be of first quality for two (2) years if stored indoors and off the ground at temperatures >0°C and <43°C

### Limitations

- Use LATAPOXY® 300 Adhesive for installing green marble, water sensitive stone and agglomerate and resin backed tile and stone.
- Use a white thin set mortar when installing white or light-colored stone.
- Adhesives/mastics, mortars and grouts for ceramic tile, pavers, brick and stone are not designed as replacements for waterproofing membranes. When a waterproofing barrier is required, use LATICRETE® HydroBan Waterproofing Membrane.
- Note: Surfaces must be structurally sound, stable and rigid enough to support ceramic/stone tile, thin brick and similar finishes. Substrate deflection under all live, dead and impact loads, including concentrated loads, must not exceed L/360 for thin bed ceramic tile/brick installations or L/480 for thin bed stone installations where L=span length.

### Cautions

Consult MSDS for more safety information.

- During cold weather, protect finished work from traffic until fully cured
- Wait 14 days after the final grouting period before filing water features with water at 70°F (21°C).
- Keep out of reach of children

## 4. TECHNICAL DATA

### VOC/LEED Product information



This product has been GREENGUARD Indoor Air Quality Certified® by the GREENGUARD Environmental Institute under the GREENGUARD Standard for Low Emitting Products in finished form.

### Applicable Standards

ANSI A118.4; EN 1348; TCVN 7899-2:2008

# DUNG DỊCH LATEX: LATICRETE 4237

## 4237 Thin Set Mortar Additive

### Tính chất kỹ thuật/ Performance Properties

Khi trộn với bột vữa LATICRETE 211 Crete Filler Powder/When mixed with LATICRETE 211 Crete Filler Powder

Các chỉ tiêu đánh giá / Test	Tiêu chuẩn thí nghiệm/ Test Method	Yêu cầu/ Specification	Kết quả/ Results
<b>Cường độ bám dính sau 28 ngày</b> Tensile adhesion Bond Strength (28 days)	EN 1348 TCVN 7899-2:2008	$\geq 1.0\text{N/mm}^2$	$> 2.5\text{N/mm}^2$
<b>Cường độ bám dính khi ngâm trong nước (28 ngày)</b> Tensile adhesion after water immersion (28 days)	EN 1348 TCVN 7899-2:2008	$\geq 1.0\text{N/mm}^2$	$> 1.3\text{N/mm}^2$
<b>Cường độ bám dính sau khi lão hóa nhiệt (28 ngày)</b> Tensile adhesion after heating ageing (28 days)	EN 1348 TCVN 7899-2:2008	$\geq 1.0\text{N/mm}^2$	$> 2.3\text{N/mm}^2$
<b>Cường độ bám dính trong khoảng thời gian mở (30 phút)</b> Open time (30 mins)	EN 1346 TCVN 7899-2:2008	$\geq 0.5\text{N/mm}^2$	$> 1.3\text{N/mm}^2$
<b>Độ chống trượt</b> Slip resistance	EN 1308 TCVN 7899-2:2008	$\leq 0.5\text{mm}$	$< 0.5\text{mm}$
<b>Độ đàn hồi</b> Transverse deformation	EN 12002 TCVN 7899-2:2008	2.5 – 5.0mm	$\geq 2.5\text{mm}$
<b>Cường độ chịu cắt</b> Shear Bond Strength	ANSI 118.1	$\geq 0.5\text{N/mm}^2$	$> 1.4\text{N/mm}^2$

### Tính chất thi công/Working Properties

Khi trộn với bột vữa LATICRETE 211 Crete Filler Powder/When mixed with LATICRETE 211 Crete Filler Powder

<b>Thời gian mở (ở 25°C)</b> Open Time (25°C)	<b>30 phút/ 30 minutes</b>
<b>Thời gian công tác (ở 25°C)</b> Pot life (25°C)	<b>2 giờ/ 1-2 hours</b>
<b>Thời gian cho phép lưu thông nhẹ</b> Time to light traffic	<b>24 giờ/ 24 hours</b>
<b>Dung trọng ướt</b> Wet density	<b>~ 1500kg/m<sup>3</sup></b>

Các thông số trên có thể thay đổi mà không cần thông báo. Trên đây là kết quả của các phép thử thí nghiệm, kết quả trên thực tế có thể thay đổi phụ thuộc vào phương pháp thi công và điều kiện thi công.

Specifications subject to change without notification. Results shown are typical but reflect test procedures used. Actual field performance will depend on installation methods and site conditions.

## 5. THI CÔNG

### Chuẩn bị bề mặt

Nhiệt độ bề mặt thi công phải đảm bảo từ 4°C đến 32°C. Mặt bằng phải chắc chắn và được vệ sinh sạch sẽ, loại bỏ các vết dầu mỡ, sơn, hợp chất bảo dưỡng và các loại tạp chất khác. Nếu bề mặt gỗ ghè hoặc chưa phẳng, cần được xử lý làm phẳng bởi vữa xi măng Latex LATICRETE®. Dùng xô ngâm nước lau sạch bụi và làm ẩm bề mặt bê tông hoặc vữa cần thi công, loại bỏ nước thừa trên bề mặt. Công tác thi công ốp lát sẽ được thực hiện trên bề mặt đã được làm ẩm. Đối với sàn bê tông mới, thi công sau 28 ngày dưỡng hộ.

**Chú ý:** Sử dụng vữa xi măng latex không yêu cầu thời gian bảo dưỡng tối thiểu như bê tông. Toàn bộ mặt bằng phải đảm bảo phẳng, cho phép sai lệch 6mm trong khoảng cách 3m. Tất cả các khe co giãn phải được thực hiện thông suốt từ sàn sơ cấp tới bề mặt hoàn thiện. Thực hiện đúng theo tiêu chuẩn ANSI A-3.8 về khe co giãn và tiêu chuẩn TCNA EJ-171 về khe co giãn. Không trám khe co giãn bằng vữa.

### Trộn vữa

Trộn đều dung dịch latex LATICRETE® 4237 trước khi sử dụng. Sử dụng khoảng 5.5-6 lít dung dịch latex LATICRETE® 4237 để trộn với 23.0 kg bột sản phẩm LATICRETE® 211. Đổ dung dịch LATICRETE® 4237

## 5. INSTALLATION

### Surface Preparation

All surfaces should be between 4°C and 32°C and structurally sound, clean and free of all dirt, oil, grease, paint, concrete sealers or curing compounds. Rough or uneven concrete surfaces should be made smooth with LATICRETE® Latex Portland Cement underlayment to provide a wood float (or better) finish. Dry, dusty concrete slabs or masonry should be dampened and excess water swept off. Installation may be made on a damp surface. New concrete slabs shall be damp cured and 28 days old before application.

**Note:** Latex portland cement mortars do not require a minimum cure time for concrete slabs. All slabs must be plumb and true to within 6 mm in 3 m. Expansion joints shall be provided through the tile work from all construction or expansion joints in the substrate. Follow ANSI specification AN-3.8 "Requirements for Movement Joints" or TCNA detail EJ-171 "Expansion joint". Do not cover expansion joints with mortar.

### Mixing

Stir LATICRETE® 4237 Thin Set Mortar Additive thoroughly before use. Use approximately 5.5-6l of LATICRETE® 4237 Thin Set Mortar Additive to 23.0 kg of LATICRETE® 211 Crete Filler Powder and place



# DUNG DỊCH LATEX: LATICRETE 4237

## 4237 Thin Set Mortar Additive

vào một xô sạch, không được pha loãng với bất kỳ chất lỏng nào, sau đó cho từ từ bột vữa dán gạch LATICRETE<sup>®</sup>211 vào và trộn đều đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất, dẻo. Chờ từ 5-10 phút cho vữa thủy hóa sau đó trộn lại. Có thể điều chỉnh độ dẻo của hỗn hợp vữa nếu thấy cần thiết và sử dụng bay răng thưa thích hợp để thi công

\*Tỉ lệ trộn thực tế sẽ phụ thuộc vào biện thi công và điều kiện thời tiết tại công trường

### Thi công

Đổ vữa lên bề mặt ứng dụng, dùng cạnh phẳng của bay răng thưa dàn đều và ấn mạnh lên bề mặt. Dùng mặt răng thưa trải đều vữa trên bề mặt.

**Chú ý:** Dùng bay răng thưa có kích thước phù hợp để đảm bảo vữa phủ kín mặt sau viên gạch, đá. Phải đảm bảo đủ lượng vữa để phủ kín hoàn toàn mặt sau của vữa với độ dày tối thiểu của lớp vữa là từ 2-3mm. Chỉ trải vữa đủ để thi công ốp lát trong thời gian 15 đến 20 phút.

Đối với viên gạch đá có kích thước lớn hơn 200x200mm, cần phủ lớp vữa phía sau viên gạch hoặc đá, sau đó đặt viên gạch, đá lên lớp vữa còn ướt trên bề mặt sàn, dùng búa cao su nén xuống và điều chỉnh vị trí. Kiểm tra độ bao phủ vữa bằng việc lật viên gạch, đá vữa mới ốp lên xem vữa có phủ kín diện tích viên gạch, đá hay không.

### Chà ron

Công tác chà ron sẽ được thực hiện sau 24h. Sử dụng vữa chà ron có chứa cát mịn LATICRETE<sup>®</sup> 1500 hoặc không chứa cát LATICRETE<sup>®</sup> 1600 trộn với dung dịch LATICRETE<sup>®</sup> 1776.

Khi cần tăng khả năng chống bám bẩn, sử dụng sản phẩm LATICRETE<sup>®</sup> SpectraLOCK<sup>®</sup> † PRO Grout.

† Bằng phát minh sáng chế số 6881768

**Lưu ý khi thời tiết lạnh:** thời gian đông rắn của vữa xi măng Portland và vữa chà ron sẽ bị kéo dài khi nhiệt độ thấp. Bảo vệ bề mặt thi công lâu hơn so với thông thường khi thi công trong điều kiện thời tiết lạnh. Không thi công khi nhiệt độ dưới điểm đóng băng và bề mặt thi công bị đóng băng.

**Lưu ý khi thời tiết nóng:** sự bốc hơi ẩm của vữa xi măng Portland gia tăng khi thời tiết nóng và khô. Nên thi công trên bề mặt được tạo ẩm và bảo vệ lớp vữa trải ra và bề mặt mặt hoàn thiện khi thi công ốp lát ở nhiệt độ lớn hơn 35°C.

### Vệ sinh

Rửa sạch dụng cụ và ngay sau khi thi công, khi vữa còn ướt.

## 6. THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Thông tin mua hàng

Mọi thắc mắc về kỹ thuật và giá sản phẩm nhãn hiệu LATICRETE và LATAPOXY xin liên hệ:

**Điện thoại** : 08. 3910 0814

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

Thông tin đại lí LATICRETE tại địa chỉ [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)

LATICRETE<sup>®</sup> 4237 Thin Set Mortar Additive in a clean plastic pail. Do not dilute. Add LATICRETE<sup>®</sup>211 Crete Filler Powder to LATICRETE<sup>®</sup>4237 Thin Set Mortar Additive and mix to a smooth, trowelable consistency. Allow mortar to slake 5–10 minutes. Adjust consistency if necessary. Remix and apply with the proper sized notched trowel.

\*Actual mix ratio & field performance will depend on application methods, site condition and temperature.

### Application

Apply mortar to the substrate with the flat side of the trowel, pressing firmly to work into surface. Comb on additional mortar with the notched side.

**Note:** Use the proper sized-notched trowel to insure full bedding of the tile. It is essential that enough mortar is used to completely cover the back of the tile with a minimum 2mm to 3mm uniform thickness. Spread as much mortar as can be covered with tile in 15-20mins.

Back butter large tiles >8"x8" (>200mm x 200mm) to provide full bedding and firm support. Place tiles into wet, sticky mortar and beat in using a beating block and rubber mallet to imbed tile and adjust level. Check mortar for complete coverage by periodically removing a tile and inspecting bedding mortar transfer onto back of tile.

### Grouting

Grout installation after a minimum of 24 hours curing time at 21°C. Grout with LATICRETE<sup>®</sup>1500 Sanded Grout or LATICRETE<sup>®</sup>1600 Unsanded Grout mixed with LATICRETE<sup>®</sup>1776 Grout Enhancer.

For maximum stain resistance use LATICRETE<sup>®</sup> SpectraLOCK<sup>®</sup> † PRO Grout.

† United States Invention Patent No.: 6881768

**Cold weather note:** the setting of Portland cement mortars and grouts are retarded by low temperatures. Protect finished work for an extend period when installing in cold weather. Do not set tile when surface temperature is below freezing or when substrate is frozen.

**Hot weather note:** the evaporation of moisture in Portland cement mortars is accelerated by hot, dry conditions. Apply to dampened surfaces and protect freshly spread mortar and finished work when installing in temperatures over 35°C.

### Cleaning

Clean tools and tile work with water while mortar is fresh.

## 6. AVAILABILITY AND COST

### Availability

LATICRETE and LATAPOXY materials are available worldwide. For Distributor information, call:

**Tel** : 08. 3910 0814

**Email** : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

For on-line Distributor Information, visit LATICRETE at [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)





# DUNG DỊCH LATEX: LATICRETE 4237

4237 Thin Set Mortar Additive

## 7. BẢO TRÌ

Sản phẩm chít mạch mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY cần được làm sạch thường xuyên bằng xà phòng trung tính và nước. Các sản phẩm mang nhãn hiệu LATICRETE® và LATAPOXY không yêu cầu bảo trì nhưng chất lượng và độ bền sẽ phụ thuộc vào việc cung cấp sản phẩm bảo trì của nhà sản xuất khác.

## 8. DỊCH VỤ HỖ TRỢ/TƯ VẤN KỸ THUẬT Hỗ trợ kỹ thuật

Mọi thắc mắc về thông tin sản phẩm vui lòng liên hệ  
LATICRETE South East Asia Pte Ltd  
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,  
Singapore 728864  
Điện thoại : (08) 3910 0814  
Di động : (84) 979 793 804  
Email : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

### Tài liệu kỹ thuật và tài liệu an toàn sản phẩm

Vui lòng truy cập website [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg) để biết thêm chi tiết

## 7. MAINTENANCE

LATICRETE® and LATAPOXY grouts require routine cleaning with a neutral pH soap and water. All other LATICRETE® and LATAPOXY materials require no maintenance but installation performance and durability may depend on properly maintaining products supplied by other manufacturers.

## 8. TECHNICAL SERVICES/ CONTACT Technical Assistance

Information is available by calling:  
LATICRETE South East Asia Pte Ltd  
No. 19 Sungei Kadut, Street 6,  
Singapore 728864  
Telephone : (08) 3910 0814  
Handphone : (84) 979 793 804  
Email : [ttvo@laticrete.com.sg](mailto:ttvo@laticrete.com.sg)

### Technical and safety literature

To acquire technical and safety literature, please visit our website at [www.laticrete.com.sg](http://www.laticrete.com.sg)